

Số: 09/2017/QĐST-DS

*Triệu Sơn, ngày 29 tháng 8 năm 2017.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015,  
Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 38/2017/TLST- DS ngày 01 tháng 8 năm 2017.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Bùi Thị V, sinh năm 1963

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1988

Cùng trú tại: Xóm 7, Xuân Lộc, Triệu Sơn, Thanh Hóa.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Bà Nguyễn Thị L phải trả cho bà Bùi Thị V số tiền đã vay: 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

Kể từ ngày bà V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà L không nộp tiền thi hành án hoặc nộp không đầy đủ thì còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm trả theo Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà V nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 1.250.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 2.500.000đ theo biên lai số 0002945 ngày 01/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn. Bà V đã nộp đủ án phí và được nhận lại 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Triệu Sơn.

Bà L nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 1.250.000đ (*Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND Triệu Sơn;
- CC Thi hành án;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu**